

KẾ HOẠCH

Phát triển Chương trình giáo dục nhà trường Năm học 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Điều lệ trường mầm non Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020 ngày 31/12/2020 của Bộ GD-ĐT ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2024 ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ kết quả đạt được trong năm học 2023 - 2024 và điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương;

Trường mầm non Phước Thạnh xây dựng kế hoạch phát triển chương trình giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Công tác phát triển đội ngũ, trẻ, cơ sở vật chất tại nhà trường.

a. Về phát triển giáo dục: 14 lớp, 418 trẻ.

- Nhà trẻ: 01 nhóm, 15 trẻ;

- Mẫu giáo: Số lớp: 13 lớp/ 407 trẻ.

b. Đội ngũ:

Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên của trường: 46/42 nữ (biên chế: 27; trường hợp đồng: 19)

c. Giáo viên:

Tổng số 27/27 giáo viên (biên chế 23).

- Trình độ chuẩn sư phạm 96,4%; trên chuẩn: 21/27 (tỉ lệ: 77,8%).

+ GV dạy nhóm trẻ 24-36 tháng: 02 GV/1 nhóm

+ GV dạy lớp 3-4 tuổi: 5 GV/3 lớp

+ GV dạy lớp 4-5 tuổi: 8 GV/4 lớp

+ GV dạy lớp 5-6 tuổi: 12 GV/6 lớp

3. Trẻ

3.1. Huy động phổ cập: (Số liệu theo đơn vị phường, xã).

a) Nhà trẻ: 30 trẻ/86 độ tuổi (34,88%).

(Học tại địa phương: 10; Đi học nơi khác: 20).

b) Mẫu giáo: 397 trẻ/402 độ tuổi (98,7 %).

- 3 tuổi: 81 trẻ/83 độ tuổi (97,5%).

(Học tại địa phương: 54; Đi học nơi khác: 27).

- 4 tuổi: 133 trẻ/136 độ tuổi (97,8 %).

(Học tại địa phương: 81; Đi học nơi khác: 52).

- 5 tuổi: 183 trẻ/183 độ tuổi (100%).

(Học tại địa phương: 131; Đi học nơi khác: 52).

* Huy động số trẻ vào học tại trường:

Độ tuổi	Trong nhà trường				Ngoài nhà trường			
	Số nhóm/lớp p	Sĩ số	Bán trú		Số nhóm/lớp p	Sĩ số	Bán trú	
			Số nhóm/lớp p	Sĩ số			Số nhóm/lớp p	Sĩ số
Nhà trẻ	01	15	01	15	01	6	01	9
Mầm	03	83	03	83	//	8		4
Chồi	04	125	04	125	//	//	//	//
Lá	06	195	06	195	//	//	//	//
Tổng	14	418	14	418	01	14	//	13

c. Cơ sở vật chất:

- Gồm 14 phòng học và 10 phòng chức năng (hiệu trưởng: 01; phó Hiệu trưởng: 02; phòng hành chính quản trị: 01; văn phòng trường: 01; nhà bếp: 01; phòng y tế: 01; phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật: 01; phòng bảo vệ: 01; phòng nhân viên: 01).

2. Thuận lợi và khó khăn.

a. Thuận lợi:

- Trường được sự quan tâm của các cấp Lãnh đạo tu sửa cơ sở vật chất tương đối khang trang đảm bảo phục vụ chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Được sự quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo của các cấp, tổ Mầm non, Phòng GDĐT thành phố Mỹ Tho trong việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non (CTGDMN).

- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và công nhận chất lượng giáo dục cấp độ 3 tháng 7/2022, đáp ứng môi trường chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và nhu cầu gửi trẻ của nhân dân địa phương.
- Giáo viên đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.
- Đội ngũ CBQL tận tụy với công việc, tâm huyết với nghề, năng động, sáng tạo trong công tác quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.
- Ban đại diện cha mẹ trẻ em nhiệt tình trong việc phối hợp cùng nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục cháu.
- Tập thể cán bộ giáo viên nhân viên đoàn kết, cố gắng hoàn thành nhiệm vụ.
- Giáo viên nhiệt tình, tích cực học tập nâng cao chuyên môn.

b. Khó khăn:

- Việc sắp xếp bố trí thời gian cho giáo viên nghiên cứu học tập và áp dụng các phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, nội dung phát triển giáo dục toàn diện của nhà trường còn hạn chế.
- Một số giáo viên ứng dụng CNTT còn hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ 4.0 còn hạn chế đối với giáo viên cao tuổi. Một số giáo viên còn thiếu sự linh hoạt trong việc xây dựng tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.
- Một số ít phụ huynh trong trường nhận thức còn hạn chế, hiểu biết ít nên khả năng phối hợp với nhà trường và giáo viên trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ còn hạn chế.
- Giáo viên xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ chưa thể hiện nội dung phát triển chương trình phù hợp với địa phương, còn bám theo chương trình khung.

III. SỨ MỆNH, TÂM NHÌN VÀ CÁC GIÁ TRỊ:

1. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỷ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

Tạo dựng được môi trường làm việc có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, dân chủ, đoàn kết và có sáng tạo. Xây dựng một môi trường học tập hiện đại và thân thiện để mỗi trẻ em đều được bồi dưỡng toàn diện nhân cách và có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo.

2. Tâm nhìn

- Trường Mầm non Phước Thạnh là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả.

- Là nơi các bậc cha mẹ trẻ tin tưởng gửi gắm con em vào vui chơi học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để học lớp 1 ở cấp học tiểu học.

- Xây dựng thể hệ trẻ mầm non khỏe mạnh, tự tin thể hiện năng lực khám phá tri thức; nơi khơi nguồn sáng tạo của trẻ thơ.

- Xây dựng môi trường giáo dục trẻ phát triển toàn diện, kết hợp với mô hình dạy học tiên tiến, tạo cơ hội cho trẻ phát triển theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm”.

3. Các giá trị cốt lõi:

- Đoàn kết - Tính thân thiện
- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác
- Lòng nhân ái - Tính sáng tạo đổi mới
- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới

4. Phương châm hành động

- Trẻ là nhân vật trung tâm - Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ.

- Mầm non Phước Thạnh, nơi khơi nguồn ý tưởng sáng tạo của trẻ thơ.

IV. MỤC TIÊU CHUNG:

1. Mục tiêu

- Giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một;

- Hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

- Chú trọng nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ trong nhà trường.

- Phát huy tinh thần chủ động, tích cực, sáng tạo của tập thể, bồi dưỡng năng lực, kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục, phát triển chương trình giáo dục nhà trường mầm non cho đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường.

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, gần gũi với thiên nhiên, đảm bảo sáng, xanh, sạch, đẹp đáp ứng nhu cầu hoạt động của trẻ.

- Phát triển chương trình giáo dục phù hợp với yêu cầu, thực tiễn của nhà trường, của địa phương. Phát huy thế mạnh của nhà trường: lĩnh vực phát triển thể chất: khu chơi với nước, hồ bơi, sân chơi vận động...; lĩnh vực phát triển nhận thức: môi trường thiên nhiên, các hoạt động trải nghiệm làng nghề...; lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội thông qua các hoạt động lễ hội của nhà trường.....và các hoạt động cho trẻ làm quen với tiếng Anh.

- Đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi hiện đại, kỹ thuật và có độ bền đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ.

2. Yêu cầu:

2.1. Yêu cầu về nội dung giáo dục mầm non.

2.1.1. Bảo đảm tính khoa học, tính vừa sức và nguyên tắc đồng tâm phát triển từ dễ đến khó; bảo đảm tính liên thông giữa các độ tuổi, giữa nhà trẻ, mẫu giáo và cấp tiểu học; thống nhất giữa nội dung giáo dục với cuộc sống hiện thực, gắn với cuộc sống và kinh nghiệm của trẻ, chuẩn bị cho trẻ từng bước hòa nhập vào cuộc sống.

2.1.2. Phù hợp với sự phát triển tâm lý, sinh lý của trẻ em, hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn; cung cấp kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi; giúp trẻ em biết kính trọng, yêu mến, lễ phép với ông bà, cha mẹ, thầy giáo, cô giáo; yêu quý anh, chị, em, bạn bè; thật thà, mạnh dạn, tự tin và hồn nhiên, yêu thích cái đẹp; ham hiểu biết, thích đi học.

2.2 Yêu cầu về phương pháp giáo dục mầm non

1. Đối với giáo dục nhà trẻ, phương pháp giáo dục phải chú trọng giao tiếp thường xuyên, thể hiện sự yêu thương và tạo sự gắn bó của người lớn với trẻ; chú ý đặc điểm cá nhân trẻ để lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp, tạo cho trẻ có cảm giác an toàn về thể chất và tinh thần; tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ được tích cực hoạt động giao lưu cảm xúc, hoạt động với đồ vật và vui chơi, kích thích sự phát triển các giác quan và các chức năng tâm lý, sinh lý; tạo môi trường giáo dục gắn gũi với khung cảnh gia đình, giúp trẻ thích nghi với nhà trẻ.

2. Đối với giáo dục mẫu giáo, phương pháp giáo dục phải tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, tìm tòi, khám phá môi trường xung quanh dưới nhiều hình thức đa dạng, đáp ứng nhu cầu, hứng thú của trẻ theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”. Chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, thử nghiệm và sáng tạo ở các khu vực hoạt động một cách vui vẻ. Kết hợp hài hòa giữa giáo dục trẻ trong nhóm bạn với giáo dục cá nhân, chú ý đặc điểm riêng của từng trẻ để có phương pháp giáo dục phù hợp. Tổ chức hợp lý các hình thức hoạt động cá nhân, theo nhóm nhỏ và cả lớp, phù hợp với độ tuổi của lớp, với khả năng của từng trẻ, với nhu cầu và hứng thú của trẻ và với điều kiện thực tế.

2.3. Yêu cầu về đánh giá sự phát triển của trẻ.

Nhà trường chỉ đạo đánh giá sự phát triển của trẻ (Bảo gồm đánh giá trẻ hằng ngày và đánh giá trẻ theo giai đoạn, theo chủ đề/tháng) nhằm theo dõi sự phát triển của trẻ, làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục cho phù hợp với trẻ, với tình hình thực tế của địa phương.

Trong đánh giá phải có sự phối hợp nhiều phương pháp, hình thức đánh giá, coi trọng đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ, đánh giá trẻ thường xuyên qua quan sát hoạt động hàng ngày.

V. MỤC TIÊU VÀ NỘI DUNG GIÁO DỤC NĂM HỌC.

- Thực hiện Chương trình GDMN ban hành theo Thông tư Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục “học thông qua vui chơi, trải nghiệm”; học qua trao đổi - chia sẻ; học qua tư duy suy luận.

- Thực hiện tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo, giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một;

- Nhà trường tham khảo thêm phương pháp Giáo dục STEAM ở mầm non tôn trọng sự sáng tạo của trẻ, giáo viên chỉ là người đưa ra vấn đề, định hướng, còn các bé sẽ là người giải quyết vấn đề đó; phương pháp dạy học theo dự án; phương pháp Montessori, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục.

- Thực hiện lồng ghép giáo dục Quyền con người vào Chương trình phù hợp với trẻ.

- Tổ chức các hoạt động trẻ làm quen với tiếng Anh.

* Chương trình Giáo dục nhà trẻ, mục tiêu gồm 4 lĩnh vực phát triển (*Phụ lục 1*)

* Chương trình Giáo dục Mẫu giáo, mục tiêu gồm 5 lĩnh vực phát triển (*Phụ lục 2, phụ lục 3, phụ lục 4*)

VI. DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN (*Phụ lục 5*)

VII. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu đối với trẻ:

- 100% trẻ được tham gia hoạt động tích hợp liên môn 5 lĩnh vực: khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật, toán.

- 100% trẻ được tham gia các hoạt động bằng con đường trải nghiệm, thực hành cuộc sống “Học bằng chơi, bằng trải nghiệm”

2. Chỉ tiêu đối với giáo viên:

- 100% nhóm lớp xây dựng kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN (Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 30/12/2020 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN)

- Đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng tiếp thu kiến thức, kỹ năng của trẻ.

- 100% giáo viên các lớp thực hiện đổi mới các hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ theo cách tiếp cận các phương pháp giáo dục tích cực.

- Các chủ đề/dự án hoạt động đảm bảo gần gũi với trẻ.

- Số lượng các chủ đề/dự án trong chương trình phù hợp với từng độ tuổi.

- 100% giáo viên thực hiện kế hoạch giáo dục chủ đề/dự án mới, đảm bảo phù hợp với khả năng và hứng thú của trẻ.

- 100% giáo viên thực hiện thiết kế giáo án theo tiến trình Steam.

- 100% nhóm, lớp xây dựng gốc hoạt động Steam phù hợp với từng độ tuổi.

- 100% giáo viên được học tập bồi dưỡng chuyên môn, đặc biệt quan tâm chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 gắn với Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”.

- 100% các lớp được trang bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi theo Thông tư 02/2010 và một số đồ chơi trực quan hiện đại theo phương pháp Montessori.

- 13/13 nhóm, lớp xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm theo mô hình giáo dục Montessori/steam, phát huy tính tích cực của trẻ, ...

- Kế hoạch thực hiện các hoạt động trải nghiệm, thực hành cuộc sống theo phương pháp Steam/Montessori phải được xây dựng cụ thể thông qua hoạt động học và các sân chơi đảm bảo vừa sức, an toàn với trẻ, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

*** Thực hiện điểm cấp trường:**

- Thực hiện điểm toàn diện: Mầm 1, Chồi 1, Lá 3

- Thực hiện điểm tổ chuyên môn:

+ Tổ chuyên môn 1: Điểm “Lớp học hạnh phúc – Lớp học thông minh”

+ Tổ chuyên môn 2: Giáo dục Quyền con người

+ Tổ chuyên môn 3: Vận dụng có hiệu quả mô hình dạy học Montessori vào môi trường học tập - vui chơi của trẻ tại lớp; “Giáo dục An toàn giao thông”.

+ 14/14 nhóm lớp thực hiện xây dựng mô hình “Mỗi lớp học là một không gian sáng tạo” theo chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

+ Nhân viên cấp dưỡng: Thực hiện xây dựng thực đơn cân đối trong xây dựng khẩu phần ăn.

- Giáo viên:

+ Cô Lê Thị Kim Thảo: Ứng dụng có hiệu quả các bước thiết kế trong quy trình EDP (Steam) trong hoạt động hoạt động giáo dục.

+ Cô Lê Anh Thư: Vận dụng phương pháp Montessori rèn luyện kỹ năng lao động tự phục vụ cho trẻ tại nhóm lớp.

+ Cô Võ Thị Mộng Liên, Cô Ngô Thị Hồng Hạnh: Ứng dụng các phần mềm trong thiết kế trò chơi học tập tại lớp.

+ Cô Trần Thị Kim Nhiên: Tiết học hạnh phúc

+ Cô Trần Thị Huỳnh: Hoạt động thực hành, trải nghiệm phát huy tư duy sáng tạo tại góc kỹ thuật theo mô hình giáo dục Steam

+ Cô Nguyễn Thị Tuyết Mai: Giờ ăn hạnh phúc.

- Lớp:

+ Lớp Lá 3: Điểm bữa ăn gia đình

+ Chòi 1, Chòi 2 + Khối Lá: Thực hiện điểm “Giáo dục An toàn giao thông”.

+ Chòi 4 + Lá 6: Điểm “Giáo dục kỹ năng sống” cho trẻ.

- Thực hiện phát triển chương trình nhà trường: 14/14 nhóm lớp

- Thực hiện phần mềm trong soạn kế hoạch giáo dục: 14/14 nhóm lớp.

- Thực hiện đảm bảo an toàn trẻ, phòng chống bạo lực học đường: 14/14 nhóm lớp.

- 100% nhóm lớp cam kết với CMTE và BGH đảm bảo an toàn, nói không với bạo lực học đường.

- 14/14 nhóm lớp nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 – 2025.

*** Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 gắn với Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” (có kế hoạch riêng)**

- 100% các nhóm lớp tại trường tiếp tục nâng chất lượng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và tình hình tại trường.

- 100% đánh giá kết quả đạt được, những ưu điểm, hạn chế, khó khăn và có những giải pháp triển khai sau đánh giá, tổng kết và nhận rộng các mô hình, điển hình thực hiện tốt Chuyên đề; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả, ưu điểm thực hiện chuyên đề, bài học kinh nghiệm, mô hình sáng tạo của trường, từng tổ, nhóm/lớp/cá nhân, rút kinh nghiệm đề ra các giải pháp thực hiện tốt hơn.

- Trường phân đầu đạt kết quả: Xếp loại Xuất sắc
- Nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025: 14/14 nhóm lớp.
- 14/14 nhóm lớp thực hiện xây dựng mô hình “Mỗi lớp học là một không gian sáng tạo” theo chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.
- 100% các nhóm, lớp thực hiện lồng ghép, tích hợp linh hoạt, phù hợp nội dung trong thực hiện chương trình GDMN.

- Thực hiện điểm Ngành giao:

Thực hiện điểm về phát triển Chương trình trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

+ Tiếp tục thực hiện điểm chất lượng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 – 2025 cấp thành phố và cấp Tỉnh.

- Trường đăng ký tổ chức hội giảng, hội thảo cụm. (02 lần/năm)

*** Chuyên đề “Giáo dục Quyền con người trong CSGD mầm non”**

Chỉ tiêu:

- 100% các lớp lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục quyền con người trong thực hiện Chương trình GDMN cho trẻ mẫu giáo chất lượng, hiệu quả.
- Tổ chuyên môn 2: Giáo dục Quyền con người
- Thực hiện điểm cùng các trường bạn: Bông sen, Kim Đồng, Sao Mai, Mạ Xanh, Hoa Mai, Phước Thạnh, Hùng Vương 2.
- Phân đầu tổ chức hội giảng cụm 01 hoạt động về chuyên đề “*Giáo dục Quyền con người trong cơ sở GDMN*”.

*** Chuyên đề “Giáo dục an toàn giao thông trong trường mầm non”**

- 100% các nhóm, lớp thực hiện lồng ghép, tích hợp linh hoạt, phù hợp nội dung trong thực hiện chương trình GDMN.
- Thực hiện lớp điểm: Chồi 1, Chồi 2 + Khối Lá
- Tổ chức cuộc thi “Bé tìm hiểu luật lệ và an toàn giao thông” cho Khối Chồi và Khối Lá.

*** Chuyên đề “Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở GDMN ”**

Chỉ tiêu:

- 100% tại 14 nhóm lớp, nhóm Mimi thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.
- Chồi 4 + Lá 6: Điểm “Giáo dục kỹ năng sống” cho trẻ.
- 100% các lớp thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng

sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

*** Chuyên đề** “Nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong trường mầm non”

- 100% các nhóm, lớp thực hiện trong công tác quản lý và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện lớp điểm: Cô Võ Thị Mộng Liên, Cô Ngô Thị Hồng Hạnh: Ứng dụng các phần mềm trong thiết kế trò chơi học tập tại lớp.

- Tổ chức hội giảng tổ chức hội giảng, hội thảo cụm về chuyên đề.

VIII. CÁC GIẢI PHÁP

1. Thực hiện linh hoạt, sáng tạo Chương trình GDMN; đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục

- Phó Hiệu trưởng chuyên môn sẽ xây dựng khung Chương trình GDMN cho từng khối: Nhà trẻ, Mầm, Chồi, Lá. Các tổ trưởng chuyên môn căn cứ kết quả đánh giá chất lượng trẻ, tình hình thực tế của tổ để lựa chọn các mục tiêu, nội dung giáo dục cụ thể cho từng tổ chuyên môn.

- Giáo viên căn cứ khung Chương trình của Phó Hiệu trưởng và nhu cầu, khả năng của trẻ tại từng nhóm, lớp để linh hoạt điều chỉnh mục tiêu, nội dung và kết quả mong đợi của Chương trình GDMN sao cho phù hợp, đảm bảo thời lượng 35 tuần/năm học.

- Xây dựng lớp điểm.

2. Xây dựng phong phú, đa dạng chủ đề/dự án

- Khuyến khích các tổ chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề hoạt động mang tính thời sự, phù hợp với thực tiễn và nhu cầu khám phá của trẻ.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp các chủ đề với hình thức, phương pháp tổ chức dạy học tích cực; tăng cường các dự án, hoạt động trải nghiệm nhằm giúp trẻ vận dụng kinh nghiệm vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Tên chủ đề và các dự án trong năm của từng độ tuổi được thể hiện trong KHGD năm học của từng nhóm, lớp.

- Thực hiện bồi dưỡng các nội dung các chủ đề phục vụ thực hiện mô hình điểm nhằm tập trung vào 5 tiêu chí của Chuyên đề XDTMNLTLTT:

+ Bồi dưỡng năng lực đổi mới sáng tạo cho đội ngũ trong thực hiện Chương trình GDMN; Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn;

+ Các nội dung nâng cao chất lượng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hướng đến trường học hạnh phúc;

+ Ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trong thực hiện Chương trình GDMN; Trải nghiệm, khám phá khoa học cho trẻ mầm non; Ứng dụng giáo dục STEAM trong GDMN;

+ Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi cho trẻ;

+ Xây dựng bữa ăn cho trẻ đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ; Quản trị hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; Công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;

+ Ứng dụng công nghệ trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non.

- Khuyến khích giáo viên lựa chọn các dự án dạy học mang tính thực tiễn cao, gắn việc học tập trong nhà trường với thực tiễn đời sống của trẻ: hạt mầm nhỏ, chiếc lá, chiếc khẩu trang phép màu, ... hoặc các dự án nghệ thuật trong tổ chức các hoạt động cho trẻ như: Vẽ tranh, học hát, múa, đóng kịch, làm đồ thủ công, cắt ghép, ... nhằm giúp cho trẻ nâng cao khả năng sáng tạo của mình.

- Đưa nội dung chọn chủ đề/dự án vào các buổi sinh hoạt chuyên môn để giáo viên cùng nhau thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm.

3. Thiết kế giáo án theo tiến trình Steam

- Tập trung bồi dưỡng đội ngũ giáo viên hiểu đúng về bản chất, quy trình thiết kế hoạt động theo phương pháp dạy học Steam.

- Hướng dẫn giáo viên đưa các dự án theo tiến trình 5E và EDP phù hợp với khả năng vận dụng của từng giáo viên.

- Tổ chức “Ngày hội Steam” để giáo viên có cơ hội trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong việc tổ chức một hoạt động theo tiến trình Steam.

- Khuyến khích giáo viên tìm hiểu, nghiên cứu các lĩnh vực trong Steam/ Montessori để sáng tạo ra nhiều hoạt động tổ chức cho trẻ tham gia.

- Xây dựng môi trường học liệu phong phú, tạo cơ hội sẵn sàng cho trẻ tham gia vào các hoạt động Steam. Tận dụng các đồ dùng tái chế như: chai lọ, vỏ hộp, ống hút, dây buộc các loại, túi giấy, ... để tạo cơ hội cho trẻ được tiếp xúc, cọ sát với thế giới xung quanh để tăng cường sự tự tin và mạnh dạn, mở rộng hiểu biết với thế giới bên ngoài.

4. Tổ chức hoạt động thực hành, trải nghiệm sáng tạo, hướng đến trường học hạnh phúc

- Các hoạt động được thiết kế thành hoạt động theo chủ đề/dự án dựa vào đặc điểm tiếp thu của từng trẻ.

- Khuyến khích trẻ tự lựa chọn phương thức trải nghiệm, khám phá thế giới và môi trường bên ngoài; từ đó phát huy tinh thần sáng tạo, tính chủ động,

tin tưởng độc lập trong việc thể hiện bản thân và trách nhiệm đối với bản thân và những người xung quanh.

- Tổ chức các hoạt động ngoài trời với nhiều trò chơi, khám phá môi trường xung quanh, tổ chức các hoạt động trải nghiệm; giáo viên tạo cơ hội cho trẻ được thử/sai trên các hoạt động, trò chơi. Khuyến khích trẻ mạnh dạn trao đổi và chia sẻ suy nghĩ cùng bạn bè và mọi người xung quanh.

- Thăm khảo phương pháp Giáo dục Steam ở mầm non tôn trọng sự sáng tạo của trẻ, giáo viên chỉ là người đưa ra vấn đề, định hướng, còn các bé sẽ là người giải quyết vấn đề đó.

- Xây dựng môi trường phù hợp đáp ứng trẻ được trải nghiệm sáng tạo.

- Phát triển sự hiểu biết về các kỹ năng cảm xúc xã hội.

- Tổ chức các HĐ trải nghiệm giúp trẻ hình thành những rung động thể hiện thái độ tích cực của trẻ với mọi người xung quanh hướng đến những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

- Lồng ghép với các hoạt động học, hoạt động vui chơi, hoạt động lao động, ...

- Vận dụng kinh nghiệm vào cuộc sống: Trẻ vận dụng những kinh nghiệm thu được để tiếp tục tham gia các hoạt động hằng ngày trong cuộc sống của trẻ.

- Tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, tìm tòi, khám phá môi trường xung quanh, dưới nhiều hình thức đa dạng, đáp ứng nhu cầu hứng thú của trẻ.

- Chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, thử nghiệm và sáng tạo ở các khu vực hoạt động một cách vui vẻ.

- Giáo viên hướng dẫn trẻ nhận diện và quản lý cảm xúc; hướng trẻ có khả năng thay đổi hành vi và biểu hiện cảm xúc tích cực phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn.

- Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm, khả năng vận dụng và đổi mới hình thức tổ chức, sáng tạo trong phương pháp giảng dạy trong giáo viên; Giáo viên quan sát, ghi chép biểu hiện của trẻ để có định hướng lựa chọn mục tiêu, xây dựng nội dung hoạt động, lựa chọn hình thức tổ chức các hướng đến cảm xúc hạnh phúc của trẻ.

5. Vận dụng phương pháp Montessori rèn luyện kỹ năng lao động tự phục vụ cho trẻ tại nhóm lớp

- Hướng dẫn giáo viên hiểu: Montessori là phương pháp giáo dục hiện đại mang tính khoa học, là phương pháp giáo dục cởi mở, thân thiện với nhiều đặc điểm nổi trội giúp trẻ phát triển toàn diện cả 5 lĩnh vực: thực hành cuộc sống, giác quan, toán học, ngôn ngữ và văn hóa.

- Montessori chú trọng đến lĩnh vực thực hành cuộc sống cho trẻ mầm non. Trẻ được tiếp cận và học về khả năng tự phục vụ các nhu cầu trong cuộc

sống từ đơn giản đến phức tạp tùy theo lứa tuổi. Bé có cơ hội chọn lựa món đồ yêu thích và tự mặc đồ, tự vệ sinh cá nhân, tự chuẩn bị đồ ăn theo nhu cầu...

- + Một số công việc trẻ có thể tự làm thông qua các bài học Montessori là:

- + Chăm sóc bản thân: Mặc quần áo, đánh răng, lấy và xếp khay đồ ăn...

- + Chăm sóc môi trường: lau nhà, tưới cây, cắm hoa, nhặt cỏ...

- + Rèn luyện thái độ lịch sự, nhã nhặn: chào hỏi mọi người, nói cảm ơn và xin lỗi, vui vẻ tương tác với mọi người xung quanh...

- Tạo cơ hội để trẻ tự làm mọi việc mà trẻ có thể làm, giúp trẻ tự khám phá, tự trải nghiệm và ghi nhớ lâu hơn. Hãy cố gắng đơn giản hóa các công việc liên quan đến trẻ, lập thành trình tự dễ thực hiện. Trao cơ hội cho trẻ tự thực hiện mặc quần áo, dọn đồ chơi, đánh răng...

- Tạo điều kiện cho trẻ thực hiện đúng khả năng của mình. Thường xuyên quan sát mỗi hành động tự lập để hỗ trợ khi cần thiết và đảm bảo an toàn cho trẻ.

6. Hướng dẫn giáo viên trong tổ chức hoạt động học cho trẻ

- Học nghĩa là sự thay đổi tương đối thường xuyên của những gì mà người học biết, hiểu hoặc làm, việc học diễn ra như một kết quả của sự trải nghiệm, việc học diễn ra mọi lúc, mọi nơi, ai cũng có khả năng học tập, kể cả trẻ em.

- Việc học của trẻ diễn ra khi: Trẻ được tương tác với người lớn; bạn bè và thế giới xung quanh, khám phá và tìm hiểu thế giới xung quanh; giao tiếp tương tác với bạn bè; khám phá sử dụng các giác quan; quan sát và lắng nghe; bắt chước và thực hành.

- Lòng ghép Quyền con người vào các hoạt động.

- Với quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, khi tổ chức hoạt động học giáo viên cần chuẩn bị tốt cho hoạt động như:

- + Mục đích yêu cầu của hoạt động học phù hợp với trẻ.

- + Không đưa ra quá nhiều mục đích trong một hoạt động học.

- + Các hoạt động trải nghiệm của trẻ được thiết kế nhằm đạt được mục đích yêu cầu của bài, giáo viên cần bố trí địa điểm.

- + Các phương tiện đồ dùng đồ chơi có hấp dẫn, phù hợp với hoạt động trải nghiệm đã dự kiến.

- Chủ đề/dự án hoạt động STEAM phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- + Phù hợp với mục tiêu CTGDMN của nhà trường và đặc điểm lứa tuổi trẻ.

- + Gọi cho trẻ ấn tượng mạnh mẽ, có liên quan đến kinh nghiệm trẻ.

- + Chứa đựng điều kỳ diệu, lý thú, mới lạ với trẻ (tức là phải có điều để trẻ khám phá).

- + Chứa các hiện tượng cơ chế, nguyên lý khoa học để khám phá.

- + Là vấn đề thực tế, nổi bật, sống động.

- + Xuất phát từ thực tế cuộc sống thực của trẻ hoặc MTXQ.
- Tổ chức hoạt động học giáo viên có tác phong sư phạm gần gũi trẻ, giáo viên là người trợ giúp cho trẻ, luôn khuyến khích trẻ sáng tạo, tận dụng những tình huống thật để dạy trẻ, khuyến khích trẻ tương tác giữa trẻ với trẻ, luôn đặt trẻ vào trung tâm của quá trình giáo dục, có nghĩa là:
 - + Tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm tìm tòi khám phá.
 - + Tạo mọi cơ hội cho trẻ được tham gia vào các hoạt động.
 - + Chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá.
 - + Kết hợp hài hòa giữa giáo dục trẻ trong nhóm trẻ với giáo dục cá nhân, chú ý đến đặc điểm riêng của từng trẻ để có phương pháp giáo dục phù hợp với khả năng, nhu cầu, hứng thú và với điều kiện thực tế.
 - + Tổ chức hợp lý các hình thức hoạt động cá nhân, theo nhóm, cả lớp, phù hợp với độ tuổi.
 - Khuyến khích giáo viên chủ động sáng tạo dạy học tập trung vào trẻ, lấy trẻ làm trung tâm để phát huy hết khả năng của trẻ. Phát triển ở trẻ ham muốn tìm tòi khám phá để đạt được mong muốn của bản thân trẻ; Khi tổ chức các hoạt động, cần đảm bảo các yêu cầu:
 - + Giáo viên cần nghiên cứu kỹ bài dạy và phân tích bài dạy cụ thể. Nghiên cứu kỹ yêu cầu của từng hoạt động cả về kiến thức, kỹ năng và giáo dục đạo đức. Từ đó đưa ra phương pháp, hình thức tổ chức, đồ dùng đồ chơi vào giảng dạy đạt hiệu quả cao;
 - + Xây dựng kế hoạch hoạt động học giáo viên cần bám sát vào khả năng của trẻ tại lớp, vào tình hình thực tế để xác định trọng tâm kiến thức, kỹ năng của từng bài dạy và lựa chọn các hình thức tổ chức hoạt động;
 - + Dự kiến những tình huống ở trẻ và cách xử lý tình huống xảy ra;
 - + Chọn hình thức tổ chức tiết học phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của lớp, phù hợp với bài dạy và từng lĩnh vực phát triển;
 - Tổ chức tốt một hoạt động học bám vào các tiêu chí, giúp cho giáo viên hiểu được tổ chức các hoạt động lấy trẻ làm trung tâm không có nghĩa là loại bỏ phương pháp cũ mà cơ bản phải tuân thủ các bước trong suốt tiến trình của hoạt động, vẫn phải dựa trên cơ sở phương pháp dạy đặc trưng của từng lĩnh vực;
 - Nhà trường tổ chức các hoạt động dự giờ, tiết dạy mẫu đảm bảo lấy trẻ làm trung tâm. Giáo viên được thảo luận, phân tích cụ thể các tiết dạy:
 - + Trẻ có giao tiếp tương tác với bạn bè?
 - + Trẻ có được khám phá, trải nghiệm không?
 - + Trẻ có được tham gia hoạt động, có được quan sát ?
 - + Trẻ có gặp khó khăn gì, trẻ có hứng thú không?

+ Trẻ có đạt được mục đích yêu cầu của cô đưa ra không?
 + Cô có chú ý đến trẻ còn nhút nhát, sử lý tình huống như thế nào, có sử dụng các phương pháp động viên khuyến khích trẻ, và lắng nghe trẻ... Giúp trẻ mạnh dạn tự tin trong giao tiếp.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường như hội thao, cho trẻ tham gia các trò chơi dân gian, Ngày hội “Bé vui đón tết”, gói bánh chưng bánh tét, bán hàng buffet, tham gia tham quan di tích lịch sử, trường tiểu học, chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1.

- Hỗ trợ giáo viên hiểu sâu hơn vấn đề, tổ chức có hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục trẻ, giúp cho giáo viên chủ động sáng tạo mạnh dạn, tích cực hơn trong giảng dạy.

6. Giáo dục tích hợp các nội dung khác:

6.1. Tổ chức học ngoại ngữ.

Nhà trường phối hợp với trung tâm ngoại ngữ tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh, đảm bảo chất lượng việc cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT.

6.2 Tổ chức các lớp năng khiếu (âm nhạc, tạo hình....)

- Nhằm phát huy năng khiếu, năng lực sáng tạo của trẻ, giúp trẻ có tính mạnh dạn, rèn luyện kỹ năng sống và phòng chống đuối nước cho trẻ.

- Nhà trường phối hợp giáo viên lớp xây dựng kế hoạch thời gian thực hiện cho các lớp học năng khiếu và có sự thỏa thuận của phụ huynh như lớp học đàn, học vẽ (tạo hình), lớp học bơi, lớp học võ, làm quen với Chương trình Kidmakd (làm quen với công nghệ số), ...được tổ chức tại nhà trường theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

6.3. Tiếp cận công nghệ số

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kiểm tra đánh giá.

- Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục, xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số góp phần phát triển Chương trình trong nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên.

- Tạo trang facebook, zalo, thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà; kết hợp giữa giáo viên và các phụ huynh để chia sẻ,

tư vấn việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhà, như: Hướng dẫn giáo viên thực hiện tuyên truyền phòng chống dịch bệnh: mắt đỏ, tay chân miệng, đậu mùa khỉ, ...

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn (hình thức trực tuyến) hướng dẫn GV “Nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong việc thực hiện hệ thống hồ sơ sổ sách” tại nhà trường; Cách khai thác tài nguyên học liệu từ internet để phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giảng dạy trẻ an toàn và hiệu quả.

- Thực hiện soạn giảng trên phần mềm.

- Đẩy mạnh cải tiến phương pháp giảng dạy, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, xây dựng giáo án điện tử, Ứng dụng công nghệ AI, thiết kế trò chơi cho trẻ tương tác trong quá trình học tập,

- Tổ chức, tham gia các cuộc họp trực tuyến Google meet trong hội đồng trường, hội thảo, tọa đàm, họp tổ chuyên môn, ...

- Tuyên truyền, vận động CBGVNV tham gia tất cả các cuộc thi trực tuyến do ngành, LĐLĐ phát động (nếu có).

- Phát động trong CBGVNV toàn trường tự học tự rèn về ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả các trang trao đổi thông tin nội bộ trong nhà trường như VPĐT, email, zalo nhóm, ...; GV tự học tự rèn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ tại các lớp liên thông, lớp quản lí, tự học BDTX, ...

- Thực hành và ứng dụng các phần mềm Kidsmart cho trẻ khối Lá khám phá, cô và trẻ cùng sáng tạo làm ra đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động. Tăng cường khả năng tiếp cận CNTT và khả năng sử dụng máy tính cho trẻ...

- Truy cập mạng Internet, webside của ngành, của trường để học tập kinh nghiệm và tham khảo tư liệu

6.4. Tích hợp các nội dung khác.

Từng nhóm lớp xây dựng kế hoạch và thực hiện các nội dung sao cho phù hợp:

- Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống bạo lực học đường, bình đẳng giới tính...

- Chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai kết hợp hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Giáo dục an toàn giao thông; giáo dục kỹ năng sống kết hợp thực hiện các hoạt động ngoại khóa, ...

7. Công tác kiểm tra đánh giá.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra dưới nhiều hình thức như kiểm tra đột xuất, kiểm tra có báo trước, thực hiện chuyên đề, kiểm tra chuyên môn và

kiểm tra toàn diện. Để từ đó đánh giá kết quả áp dụng thực hiện chương trình phát triển của nhà trường vào quá trình chăm sóc giáo dục trẻ của từng giáo viên cũng như sự nhận thức tích lũy được kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm của trẻ thông qua các chủ đề.

- Giáo viên thường xuyên theo dõi đánh giá trẻ thông qua hoạt động hàng ngày một cách chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của trẻ. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả trẻ: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập; về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng các mục tiêu cần đạt ở từng độ tuổi của từng lĩnh vực phát triển, hướng tới phát triển năng lực của trẻ theo quy định hiện hành. Các tổ, khối chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho từng nhóm lớp. Khi đánh giá sự phát triển của trẻ là quá trình thu thập thông tin về trẻ một cách có hệ thống và phân tích, đối chiếu với mục tiêu đã đặt ra, nhận định mức độ phát triển của trẻ nhằm điều chỉnh kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ một cách phù hợp.

- Tổ chức đánh giá thực hiện phát triển chương trình GDMN theo học kỳ/năm.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với Ban giám hiệu

- Phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ GDĐT ban hành ban hành trên cơ sở tham khảo phương pháp giáo dục Steam. Triển khai kế hoạch đến toàn thể các đồng chí giáo viên trong nhà trường.

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cho các tổ chuyên môn, nhóm, lớp.

2. Đối với các tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch Phát triển Chương trình giáo dục mầm non năm học căn cứ vào kế hoạch của nhà trường; Xây dựng kế hoạch sát với điều kiện thực tế tại địa phương;

- Tổ chức rút kinh nghiệm việc áp dụng phương pháp giáo dục Steam và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ với nhà trường.

3. Đối với giáo viên

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch Phát triển Chương trình giáo dục mầm non tại nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục mới lạ, kích thích trẻ tham gia; Đổi mới các hình thức tổ chức phù hợp; Phát huy năng khiếu cá nhân góp phần vào công tác giáo dục trẻ đạt hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch tháng, tuần, chủ đề phù hợp với đặc điểm của địa phương; Lên kế hoạch giáo dục bám vào chương trình GDMN đã đề ra theo các lĩnh vực phát triển của trẻ và có nội dung giáo dục phù hợp với địa phương, chú trọng phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm; Sưu tầm các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương để làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ học tập.

- Chú trọng việc kiểm tra, đánh giá trẻ trong lớp để có kế hoạch điều chỉnh, bồi dưỡng kịp thời những trẻ còn hạn chế, ...

X. NGUỒN KINH PHÍ:

Nguồn kinh phí chi cho các hoạt động phát triển Chương trình giáo dục nhà trường mầm non bao gồm: Kinh phí ngân sách chi thường xuyên của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển Chương trình giáo dục mầm non năm học 2024 – 2025 của trường mầm non Phước Thạnh./.

Nơi nhận:

- BGH, ;
- Các tổ CM ;
- GV (thực hiện);
- Lưu: văn thư.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kiều Oanh